**ĐẶC TẢ MÔ HÌNH KINH DOANH CUỐI KÌ**

1. **Khái quát chung**

Dịch vụ e-banking là dịch vụ ngân hàng điện tử ( ngân hàng qua Internet ), dịch vụ này đc phát triển ở Việt Nam và mang lại rất nhiều tiện lợi cho người sử dụng bạn có thể kiểm tra tài khoản của mình trực tuyến ko những thế bạn còn có thể dùng mobile làm vật tra cứu tài khoản của mình, khi đi mua hàng cũng sẽ rất tiện lợi, bạn có thể tham gia mua bán trực tuyến trên các site chấp nhận hình thức này.

Bạn không phải đến trực tiếp building hay gặp nhân viên nào của nhà băng. Bạn sẽ không còn lo bị phạt tiền vì quá hạn trả hóa đơn, không phải tốn quá nhiều thời gian để viết chi phiếu, dán tem, gửi thư qua bưu điện và chờ đợi ngân hàng gửi bảng kết toán hàng tháng …Đăng ký tài khoản - trên mạng. Gởi tiền - bằng mail hay trực tiếp và tài khoản. Rút tiền - trên mạng, là những lợi ích của việc sử dụng hình thức dịch vụ ngân hàng e-banking.

Bên cạnh đó, những công việc thông thường tốn nhiều thời gian xưa nay như trả hóa đơn tiền điện, khi đốt, tiền nước, tiền nhà, hoặc tiền thẻ tín dụng… thì nay chỉ cần khoảng từ 15 đến 30 phút đồng hồ. Khách hàng sử dụng dịch vụ e-banking có thể nhập vào máy tính các dữ liệu về số tiền, số tài khoản và ngày thanh toán là tiền sẽ được rút thẳng từ tài khoản của mình trả cho công ty nhận thanh toán.

1. **Sự phát triển của E-Banking**
2. **E-Banking toàn cầu – Xu thế hiện nay**  
   · Xu thế chung trong ngành ngân hàng là sự hội tụ về mọi mặt, bao gồm: kênh phân phối, văn hoá bán hàng, các quy trình Back-office và cơ sở hạ tầng quản lý tri thức đều được tích hợp thông qua môi trường điện tử.  
   · Sự tích hợp thành công giúp ngân hàng phát triển chuỗi cung ứng sản phẩm liền mạch trong suốt đối với khách hàng.  
   · Ngân hàng dịch chuyển sự tập trung: từ chú trọng sản phẩm thành chú trọng khách hàng.  
   · Kết nối khách hàng và nhà cung cấp dịch vụ, các tổ chức tài chính kích thích/ thúc đẩy sự tin cậy của khách hàng, và đóng vai trò trung gian đảm bảo nhà cung cấp được thanh toán đầy đủ và khách hàng thoả mãn với dịch vụ.  
   · Kết quả cuối cùng: Phát triển, duy trì khách hàng với quy mô lớn, tiết kiệm chi phí và gia tăng lợi nhuận.
3. **E-Banking tại Vietnam**  
   · Hệ thống thanh toán điện tử bắt đầu có sự tham gia của hệ thống SWIFT (Tháng 3 năm 1995).  
   · Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (T5/2002) cho phép phát triển ngân hàng bán lẻ và bán buôn.  
   · Các ngân hàng áp dụng dịch vụ cơ bản của ngân hàng điện tử (Truy vấn) TECHCOMBANK, VCB, và một số ngân hàng khác.  
   · Các kênh giao dịch phi truyền thông như ATM, POS cũng được các ngân hàng đầu tư và khách hàng sử dụng ngày càng phổ biến.  
   · Một số ngân hàng NN tại việt Nam cung cấp dịch vụ NHĐT thực thụ: Citibanking (Citibank), Hexagon (HSBC), DB-Direct (Deutsch Bank), ANZ-link (ANZ bank). Tuy nhiên mới dừng lại ở việc cung cấp cho KH là doanh nghiệp.  
   · Techcombank là ngân hàng TMCP đầu tiên được NHNN cấp phép cho cung cấp dịch vụ E-banking thực thụ theo các tiêu chuẩn quốc tế ra thị trường và đặc biệt là khách hàng bán lẻ.
4. **ỨNG DỤNG CỦA E-BANKING**
5. **Đối tượng:** Đối tượng sử dụng ebanking là tất cả các cá nhân và doanh nghiệp quan hệ với ngân hàng.
6. **Chức năng ngân hàng điện tử:**  
   Ngân hàng điện tử đóng một vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ thương mại điện tử cho các doanh nghiệp như :  
   - Chuyển tiền  
   - Mở L/C  
   - Chuyển tiền giữa các tài khoản  
   - Thanh toán hoá đơn  
   - Kiểm tra tài khoản và số dư tài khoản  
   - Kiểm tra dư nợ  
   - Tải các thông tin tài chính.  
   - Kiểm tra số dư tài khoản  
   - Chuyển khoảng giữa tài khoản nội bộ , quốc gia và quốc tế .  
   - Thanh toán LC cho các doanh nghiệp
7. **CÁC MÔ HÌNH NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ**  
   **1/ PC banking:** là hình thức theo đó ngân hàng có thể cung cấp phần mềm được cài đặt tại các văn phòng của người sử dụng. Sau đó người sử dụng có thể truy cập tài khoản của mình thông qua modem và đường nối điện thoại với ngân hàng. Đồng thời họ có thể chuyển tiền từ tài khoản vãng lai sang tài khoản tiết kiệm của cùng một chủ tài khoản. Cách truy cập này không cần thiết phải thông qua Internet.  
   **2/ Internet Banking:** Internet banking đóng một vai trò tích cực hơn. Mỗi trang chủ của ngân hàng được coi là một cửa sổ giao dịch. Thông qua trang chủ của ngân hàng, người sử dụng có thể truy cập tài khoản của mình và các dịch vụ trực tuyến khác như mua hợp đồng bảo hiểm, đầu tư vào chứng khoán.... Mỗi lần nhấp chuột sẽ là một cơ hội để [kinh doanh](http://www.vnecon.com/autolink.php?id=6&forumid=76&script=showthread) và đầu tư, theo đó ngân hàng thay mặt khách hàng thanh toán và trừ các chi phí dịch vụ thông qua tài khoản của họ tại ngân hàng.
8. **Hình thức kinh doanh**

Thu nhập dịch vụ E-Banking bao gồm các loại phí liên quan đến phát hành, quản lý, giao dịch như phí phát hành thẻ, phí thường niên, phí quản lý tài khoản, phí chuyển tiền,... Sự gia tăng thu nhập dịch vụ E-Banking qua các năm chứng tỏ số lượng khách hàng sử dụng dịch vụ này nhiều và tần suất sử dụng ngày càng tăng.